

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81 /2024/HNGĐ-PT

Ngày 13 - 12 - 2024

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Hữu Tính.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2024/TLPT-HNGĐ ngày 14/11/2024 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 426/2024/HNGĐ-ST ngày 13/9/2024 của Toà án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 652/2024/QĐ-PT ngày 21/11/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Ngọc B, sinh năm 1976 (có mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm;

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc B trình bày:

Chị B và anh H cưới nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện CG, Tiền Giang. Chị B và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa chị B và anh H không có tiếng nói chung, đã ly thân từ tháng 07/2024 đến nay. Xét thấy tình cảm không còn, chị B yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh H và chị B sống chung từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang. Anh H và chị B không có mâu thuẫn gì lớn nên anh H không đồng ý ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 426/2024/HNGĐ-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Ngọc B về việc ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc B được quyền ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Không có.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 11/10/2024, anh Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc B.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự trình bày:

- Anh Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận vợ chồng anh có nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 7/2024 cho đến nay.

- Chị Huỳnh Thị Ngọc B không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo anh Nguyễn Văn H, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xử chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Ngọc B được quyền ly hôn với anh Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Anh H kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới nên không được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật Hôn nhân và gia đình và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn H; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Chị B và anh H kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 30/7/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2024, chị B và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm và đã sống ly thân từ tháng 07/2024 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Theo bản tự khai ngày 26/8/2024, bị đơn anh Nguyễn Văn H không đồng ý ly hôn với chị B vì còn thương chị B. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H đã xác định vợ chồng anh có nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 7/2024 cho đến nay.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định cuộc sống vợ chồng giữa chị B và anh H không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên chấp nhận cho chị B được quyền ly hôn với anh H là có căn cứ.

[2.2]. Về con chung: Anh H và chị B thống nhất xác định không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Trong phần quyết định của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm ghi thiếu phần tài sản chung và nợ chung nên Tòa án cấp phúc thẩm bổ sung vào cho đầy đủ.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn H không được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 426/2024/HNGĐ-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Ngọc B về việc ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc B được quyền ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí:

2.1. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Ngọc B phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007808 ngày 23/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CG, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

2.2. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm:

Anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008023 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CG, tỉnh Tiền Giang, xem như anh đã nộp xong án phí phúc thẩm.

3. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND huyện CG;
 - CCTHADS huyện CG;
 - Các đương sự;
 - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- DSPT-2024-H

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bình

